TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16/05/2022
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tống Văn Long;
2. Bà Lê Thị Thanh Nhàn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đinh Duy Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh.

Hôm nay, ngày 16 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022, về tranh chấp "*Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 04 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Thúy K**, sinh năm 1998
Nơi cư trú: Thôn 3, xã L, thành phố B, tỉnh L. (có mặt)

2. *Bị đơn*: Ông **Phan Lâm T**, sinh năm 1987
Hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh L.
Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố B, tỉnh L. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/09/2021, các lời khai trong qúa trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị Thúy K trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Phan Lâm T kết hôn với nhau từ năm 2015 đăng ký kết hôn tại UBND xã L, thành phố B, tỉnh L, hôn nhân tự nguyện, quá trình vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách làm ăn kinh tế không có sự đồng thuận, ông T không chăm lo làm ăn mà thường xuyên tụ tập bạn bè, thậm chí ông T còn chửi bới đánh đập bà; gia đình đôi bên đã nhiều lần khuyên can nhưng không có kết quả. Từ tháng 4 năm 2021

bà đã trở về nhà mẹ ruột sinh sống, vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm tới nhau nữa. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống do đó đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho bà và ông Phan Lâm T.

- Về con chung: Bà và ông T có 03 con chung tên Phan Lâm L, sinh ngày 25/12/2015; Phan Bảo T, sinh ngày 19/08/2017; Phan Bảo A, sinh ngày 01/08/2021. Hiện các con đang ở với bà, do đó bà K yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng các con đến khi thành niên, không yêu cầu ông Tới cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung, nợ riêng: Không có.

Bị đơn ông Phan Lâm T có bản khai trình bày: Ông và bà K kết hôn với nhau năm 2015 có đăng ký kết hôn đúng qui định pháp luật, hôn nhân tự nguyện, trong quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không có, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2021 không còn quan tâm tới nhau do đó bà K xin ly hôn ông đồng ý.

- Về con chung: Ông và bà K có 03 con chung tên Phan Lâm L, sinh ngày 25/12/2015; Phan Bảo T, sinh ngày 19/08/2017; Phan Bảo A, sinh ngày 01/08/2021, ông T đồng ý giao 03 con chung cho bà K tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung, nợ riêng: Không có.

Do bà Kiều có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải, ông T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt do đó Tòa án chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu không có thay đổi gì khác, bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghỉ nghị án như sau: thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự qui định. Về nội dung vụ án: yêu cầu của bà K được ly hôn với ông T là có cơ sở chấp nhận; về con chung: đề nghị giao 03 con chung tên Phan Lâm L, sinh ngày 25/12/2015; Phan Bảo T, sinh ngày 19/08/2017 và Phan Bảo A, sinh ngày 01/08/2021 cho bà K tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Về tài sản chung, nợ chung các đương sự khai không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Phạm Thị Thúy K khởi kiện yêu cầu Tòa án cho bà ly hôn với ông Phan Lâm T, địa chỉ: Thôn 3, xã L, thành phố B, tỉnh L. Do vậy, xác định đây là tranh chấp ly hôn theo khoản 1

Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự

[2].Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn ông Phan Lâm T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo thủ tục chung

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thúy K và ông Phan Lâm T tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn đúng theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên, qua xác minh tại chính quyền địa phương và lời khai của các đương sự đều thừa nhận quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có sự quan tâm chia sẻ với nhau, đã sống ly thân từ tháng 4/2021 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà K và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà K là có căn cứ và hợp pháp.

[4]. Về nuôi con chung: Bà K và ông T có 03 con chung tên Phan Lâm L, sinh ngày 25/12/2015; Phan Bảo T, sinh ngày 19/08/2017; Phan Bảo A, sinh ngày 01/08/2021. Bà K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi các con L, T, A; xét các cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ, ông T có ý kiến đồng ý giao các con cho bà K tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao 03 con chung tên Phan Lâm L, sinh ngày 25/12/2015; Phan Bảo T, sinh ngày 19/08/2017; Phan Bảo A, sinh ngày 01/08/2021 cho bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên. Bà K khai đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5]. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[6]. Về nợ chung, nợ riêng: Các đương sự khai không có. Trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[7]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bà K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 51 và Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị Thúy K và ông Phan Lâm T.

2. Về con chung: Giao 03 con chung tên Phan Lâm L, sinh ngày 25/12/2015; Phan Bảo T, sinh ngày 19/08/2017; Phan Bảo A, sinh ngày 01/08/2021 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con thành niên. Bà K có đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu ông Tới cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Phạm Thị Thúy K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004846 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc (Bà K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm).

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, điều 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
+ Các đương sự;
+ VKSND TP. Bảo Lộc;
+ T.H.A Bảo Lộc;
+ TAND tỉnh Lâm Đồng;
+ UBND xã nơi ĐKKH
+ Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nguyệt.